

Số: 2362 /KH-SGDĐT

Điện Biên, ngày 30 tháng 8 năm 2024

KẾ HOẠCH
Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 1392/QĐ-UBND ngày 07/8/2024 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024- 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Công văn số 3871/UBND-KGVX ngày 29/8/2024 của UBND tỉnh về thực hiện nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Tiếp theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ các cấp học Tiểu học, THCS, THPT năm học 2024-2025¹, Sở Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục (NCCLGD) phổ thông năm học 2024-2025. Cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, thực hiện hiệu quả chương trình GDPT năm 2018 từ lớp 1 đến 12, từng bước đưa Điện Biên trở thành tỉnh có hệ thống cơ sở giáo dục phổ thông ổn định, đạt chuẩn quốc gia;

2. Nâng cao vị thế và uy tín của ngành Giáo dục và Đào tạo góp phần quan trọng thúc đẩy năng lực cạnh tranh của tỉnh. Chuẩn bị nền tảng kiến thức vững chắc, toàn diện, các giá trị sống, kỹ năng mềm và kỹ năng toàn cầu cho học sinh, có khả năng đáp ứng hiệu quả nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao;

3. Tạo bước đột phá trong đổi mới quản trị nhà trường; Xây dựng phong trào thi đua sôi nổi và cạnh tranh lành mạnh trong công tác tuyển sinh, xây dựng uy tín, thương hiệu nhà trường, hướng đến xây dựng văn hóa chất lượng trong Ngành giáo dục Điện Biên;

4. Tổ chức, tham gia đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, chất lượng các kỳ khảo sát chất lượng, các kỳ thi học sinh giỏi, tuyển sinh vào lớp 10 và tốt nghiệp THPT. Phân tích, đánh giá kết quả các kỳ thi, khảo sát nhằm cung cấp thông tin giúp các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý nắm bắt được trình độ, năng lực học sinh; đánh giá hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo của các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý cũng như chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên tại các đơn vị. Từ đó điều chỉnh việc tổ chức các hoạt động dạy và học nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của các đơn vị.

¹ Các Công văn của Sở GDĐT: số 2100/SGDĐT-GDMN-TH ngày 05/08/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với cấp Tiểu học; số 2096/SGDĐT-GDTrH ngày 05/08/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; số 2190/SGDĐT-QLCL ngày 13/08/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Quản lý chất lượng năm học 2024-2025; số 2273/SGDĐT-TCCB ngày 22/08/2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác tổ chức và cán bộ năm học 2024-2025

5. Thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia. Trong đó chú trọng việc cải tiến chất lượng sau tự đánh giá và đánh giá ngoài.

6. Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy và học. Triển khai có hiệu quả kho học liệu số, giáo án điện tử, hồ sơ sổ sách điện tử. Hướng tới giảm thiểu những hoạt động không thật sự cần thiết, tạo điều kiện để giáo viên tập trung đầu tư thời gian, công sức vào nâng cao chất lượng dạy học.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà với mục tiêu giáo dục toàn diện và tích hợp, bảo đảm trang bị cho học sinh tri thức phổ thông nền tảng, đáp ứng yêu cầu phân luồng mạnh sau trung học cơ sở; Chuẩn bị cho học sinh cấp trung học cơ sở hệ thống kiến thức kỹ năng thiết yếu, làm nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục cho cấp trung học phổ thông; Phát triển và đảm bảo các phẩm chất, năng lực cần đạt theo yêu cầu của Chương trình GDPT 2018; Ổn định và từng bước nâng cao điểm trung bình chung các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và các năm tiếp theo.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực và có hiệu quả cao về nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh các nhà trường và nhân dân về tầm quan trọng và sự cần thiết của công tác nâng cao chất lượng giáo dục cấp trung học.

b) Đảm bảo 100% các trường THCS và THPT tham gia khảo sát chất lượng các môn học đầu năm và đánh giá cuối năm với các môn học do Sở GDĐT tổ chức; 100% các trường THCS và THPT tự tổ chức đánh giá chất lượng học sinh giữa năm học (chất lượng học học kỳ I).

c) Nâng điểm trung bình chung tuyển sinh vào lớp 10 THPT so với năm 2024; phần đầu rút ngắn khoảng cách điểm trung bình giữa top các huyện đứng đầu so với huyện cuối không quá 1,0 điểm đối với mỗi môn thi;

d) Nâng điểm trung bình chung thi tốt nghiệp THPT năm 2025 so với năm 2024 đối với các môn có học sinh tham gia dự thi; phần đầu tỉnh Điện Biên tăng ít nhất 03 bậc trong bảng tổng sắp 63 tỉnh thành so với kết quả năm 2024.

e) Đảm bảo 100% các trường THCS, THPT được đánh giá, sắp xếp thứ hạng về đảm bảo chất lượng đầu ra trong toàn tỉnh năm học 2024-2025; 100% các phòng GDĐT được Sở Giáo dục và Đào tạo đánh giá, sắp xếp thứ hạng về chất lượng giáo dục Tiểu học và THCS; 100% các trường Tiểu học, THCS thuộc địa bàn quản lý được Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá, sắp xếp thứ hạng về đảm bảo chất lượng đầu ra trong năm học 2024-2025.

f) Kết thúc năm học 2024-2025, tối thiểu 84% số trường phổ thông trên địa bàn tỉnh đạt kiểm định chất lượng giáo dục từ cấp độ 2 trở lên; tối thiểu 82% số trường phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, mục tiêu, giải

pháp, lộ trình nâng cao chất lượng giáo dục đại trà trong các cơ sở GDPT

a) Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị các cấp, nhất là người đứng đầu trong việc triển khai công tác NCCLGD đại trà và huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Đưa nhiệm vụ xây dựng công tác nâng cao chất lượng giáo dục đại trà vào kế hoạch chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

b) Thực hiện tốt trách nhiệm phối hợp giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng trong công tác giáo dục học sinh nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học, đồng thời thể hiện tốt vai trò giám sát, phản biện của gia đình, cộng đồng đối với giáo dục để thúc đẩy giáo dục phát triển nhanh, bền vững.

c) Tăng cường tuyên truyền, phổ biến về công tác NCCLGD đại trà thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông xã hội, qua hệ thống thông tin cơ sở, các cơ sở giáo dục và các phương thức khác;

d) Bố trí, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, giáo viên hiện có. Tổ chức rà soát, xây dựng phương án, thực hiện điều chuyển, biệt phái giáo viên từ nơi đủ, nơi thiếu ít, đến nơi thiếu nhiều. Thực hiện phương án bố trí giáo viên dạy liên trường, liên cấp đối với những loại hình giáo viên chuyên biệt thiếu nguồn tuyển (Tiếng Anh, Tin học, Mỹ thuật, Âm nhạc).

2. Công tác chuyên môn cấp học

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

Căn cứ kế hoạch thời gian năm học của UBND tỉnh, hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở GDĐT, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch giáo dục nhà trường. Kế hoạch phải thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có, phù hợp với tình hình thực tế để phát huy hiệu quả năng lực đội ngũ giáo viên của nhà trường.

Căn cứ kế hoạch giáo dục của nhà trường, các tổ/nhóm chuyên môn và mỗi giáo viên chủ động xây dựng kế hoạch giáo dục môn học để triển khai thực hiện.

b) Đổi mới phương pháp dạy học; phân loại, tổ chức dạy và học theo năng lực

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với môn học, nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng; sắp xếp, bố trí thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

Các đơn vị tiến hành khảo sát, tư vấn và lập danh sách học sinh theo năng lực, nguyện vọng học tập và nhu cầu học tập, định hướng nghề nghiệp của học sinh. Xây dựng các nhóm môn học theo năng lực của học sinh và tổ chức xếp lớp. Căn cứ bố trí nhóm môn học theo lựa chọn tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn, kế hoạch bài dạy phù hợp với đối tượng học sinh.

c) Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh

Thực hiện đánh giá học sinh trung học theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông, học sinh tiểu học theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT. Lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá phù hợp với phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh; xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra bám sát yêu cầu cần đạt của bộ môn, không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình. Đối với đánh giá thường xuyên cần lựa chọn hình thức, phương pháp phù hợp, linh hoạt với phương pháp, kỹ thuật dạy học đáp ứng yêu cầu cần đạt của môn học và được thể hiện trong kế hoạch bài dạy của giáo viên cũng như kế hoạch giáo dục môn học của tổ/nhóm chuyên môn; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập (ngoài bài KT trên giấy hoặc trên máy tính).

d) Tổ chức tốt sinh hoạt chuyên môn, nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học

Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học đảm bảo quy định của Bộ GDĐT² bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực. Tăng cường các hoạt động hội thảo, tập huấn để học hỏi chia sẻ kinh nghiệm trong tổ nhóm chuyên môn và giữa các đơn vị trường/cụm trường, giữa các trường trong và ngoài tỉnh, để từng bước hoàn thiện kế hoạch môn học, kế hoạch dạy học. Phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán chuyên môn/quản lý giáo dục để triển khai bồi dưỡng giáo viên/cán bộ quản lý theo phương thức bồi dưỡng trực tiếp/trực tuyến, thường xuyên, liên tục ngay tại trường, cụm trường. Lựa chọn hình thức sinh hoạt chuyên môn theo trường/cụm/huyện/tỉnh phù hợp với điều kiện thực tế để tất cả giáo viên được tham gia.

Xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch NCCLGD các môn học cấp tổ/trường và cấp huyện.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo nâng cao chất lượng giáo dục

a) Đảm bảo đủ số lượng nhà giáo, CBQL, giáo viên, nhân viên

Ưu tiên chỉ tiêu tuyển dụng, hợp đồng giáo viên đảm bảo điều kiện đội ngũ đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, còn chỉ tiêu mới tuyển dụng các loại hình nhân viên khác.

Từng bước bảo đảm số lượng và chất lượng đội ngũ, cân đối về cơ cấu đội ngũ giáo viên nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018. Rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục. Thực hiện hiệu quả, kịp thời các chính sách thu hút nguồn nhân lực của tỉnh.

b) Sách giáo khoa và tài liệu học tập

Đảm bảo đủ sách giáo khoa cho học sinh trước năm học mới, cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước khai giảng năm học 2024-2025 và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định; Tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa đầy đủ.

² Công văn: số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học; số 1315/BGDĐT ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn đối với cấp Tiểu học từ năm học 2020-2021

c) Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học

Đảm bảo trường, lớp học, nhà nội trú, bán trú, nhà công vụ; về trang thiết bị, cơ sở vật chất, đồ dùng dạy học, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, đầy đủ phục vụ dạy và học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình. Rà soát cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học hiện có, đồng thời huy động các nguồn lực, xã hội hóa giáo dục, tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ xây dựng, sửa chữa, cải tạo các hạng mục công trình cơ sở vật chất.

d) Đảm bảo kinh phí tập huấn, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ; kinh phí cho các hoạt động chuyên môn (các kỳ thi, cuộc thi chuyên môn, khảo sát chất lượng, thăm quan học hỏi kinh nghiệm chuyên môn, ...).

4. Đảm bảo các yếu tố đầu vào

a) Xây dựng kế hoạch đảm bảo chất lượng giáo dục của nhà trường, tích hợp trong kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường, đảm bảo các yếu tố cốt lõi như Sự mệnh, tầm nhìn, hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường; xây dựng uy tín và thương hiệu của nhà trường; xây dựng văn hóa nhà trường, văn hóa chất lượng.

b) Đảm bảo chất lượng tuyển sinh ngay từ đầu năm học: Xây dựng kế hoạch tuyển sinh hàng năm phù hợp với điều kiện nhà trường; xây dựng quy chế tuyển sinh rõ ràng, công khai, minh bạch, đúng quy định; đảm bảo dân chủ, công bằng trong tuyển sinh; Tuyển đúng yêu cầu, tiêu chuẩn, đủ số lượng, đề cao quyền được học của học sinh, có cơ chế thu hút học sinh giỏi; Tuyên truyền tuyển sinh bằng nhiều hình thức phù hợp ở địa phương, tỉnh, cả nước nhằm thu hút các học sinh khá giỏi, tạo môi trường giáo dục phát triển.

5. Xác định chuẩn đầu ra

a) Phân tích yếu tố bên trong và bên ngoài nhà trường

Đánh giá thực trạng các hoạt động của nhà trường như công tác tuyển sinh của nhà trường; chất lượng đầu vào của học sinh; Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh có đối sánh với kết quả các trường trong huyện, tỉnh; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về số lượng, cơ cấu, chất lượng; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tài chính; điểm mạnh, điểm yếu về thực trạng các hoạt động của nhà trường; thách thức và quan điểm cạnh tranh của nhà trường; sự hài lòng của cha, mẹ học sinh và sự hiểu biết về nhà trường...

Tìm hiểu chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông, chủ trương phát triển sự nghiệp giáo dục của tỉnh; những đổi mới về mục tiêu, nội dung, phương pháp dạy học ở giáo dục phổ thông nói chung và giáo dục ở một cấp học nói riêng. Phân tích đặc điểm vùng miền, địa phương nơi nhà trường triển khai chương trình giáo dục về kinh tế, văn hóa, xã hội, phong tục tập quán, truyền thống, ...

b) Xây dựng chuẩn đầu ra

Xây dựng chuẩn đầu ra nhằm khẳng định chất lượng, năng lực, phẩm chất của người học sau khi hoàn thành chương trình giáo dục mỗi cấp học, lớp học, từng môn

Chuẩn đầu ra cần đảm bảo: đảm bảo chất lượng giáo dục học sinh năm học sau cao hơn năm học trước; Có tính đối sánh giữa giáo viên với giáo viên, giữa trường với trường, giữa phòng GDĐT với phòng GDĐT; Có tính đột phá nhằm tạo cơ hội cho học sinh tự do phát triển tiềm năng, tạo cơ hội để khẳng định năng lực giỏi, phẩm chất tốt của giáo viên, Tổ trưởng chuyên môn, Hiệu trưởng nhà trường, Trưởng phòng GDĐT.

6. Đảm bảo yếu tố đầu ra

a) Nhà trường thực hiện thường xuyên đánh giá và có thể sắp thứ tự giáo viên theo từng năm học. Đặc biệt, là đánh giá năng lực của giáo viên thông qua kết quả học tập tiến bộ của học sinh so với kì trước, năm học trước.

b) Đánh giá chất lượng học tập của học sinh toàn trường theo từng kì và đối sánh với kết quả kì trước đảm bảo thực chất, chính xác thông qua các đề thi (đề kiểm tra) trong ma trận đề thi (đề kiểm tra) các môn, các khối lớp quy định.

c) Lợi ích của xã hội

- Mức độ hài lòng của cha mẹ học sinh về quá trình dạy học của nhà trường.

- Mức độ hài lòng của giáo viên tiếp nhận học sinh tiếp tục học lên lớp.

- Nhà trường chú trọng việc vận dụng kiến thức vào cuộc sống, các hoạt động trải nghiệm, trải nghiệm sáng tạo, hoạt động hướng nghiệp, lớp bồi dưỡng kĩ năng mềm,... để học sinh sớm hình thành các năng lực: Giao tiếp và hợp tác; tự học và tự chủ; giải quyết vấn đề và sáng tạo.

d) Kết quả tư vấn hướng nghiệp và hỗ trợ cho học sinh

- Công tác tư vấn cho người học thi vào các cấp học chuyên tiếp hoặc tham gia vào lao động sản xuất chất lượng tốt, thông qua: hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp, sinh hoạt dưới cờ,...

- Đảm bảo việc tuyên truyền, thông báo tới học sinh về thông tin tuyển sinh của các trường đại học, cao đẳng, trung học nghề, các trường chuyên.

- Phối hợp cùng với ban tuyển sinh của các trường, tổ chức các chương trình tư vấn nghề nghiệp cho học sinh bằng nhiều hình thức phong phú, hấp dẫn như: Ngày hội tư vấn tuyển sinh, bộ sách cẩm nang tư vấn tuyển sinh,...

- Liên hệ với một số công ty, doanh nghiệp để giới thiệu việc làm cho học sinh.

e) Thu thập thông tin phản hồi từ các cơ sở sử dụng học sinh tốt nghiệp của nhà trường từ các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và doanh nghiệp thông tin về người học sau khi tốt nghiệp.

g) Thu thập thông tin từ cán bộ quản lý, các giáo viên, nhân viên nhà trường về Bộ tiêu chí đánh giá chương trình giáo dục nhà trường và báo cáo về cơ quan quản lý giáo dục cấp trên trực tiếp để xem xét, đánh giá.

7. Tăng cường công tác quản lí, chỉ đạo

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở GDĐT tham mưu rà soát, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông học phù hợp với điều kiện của địa phương, cơ sở giáo dục. Tạo cơ hội cho các đơn vị NCCLGD đại trà bằng các chương trình giáo dục tăng cường.

Đôn đốc đẩy mạnh việc thực hiện bồi dưỡng theo vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn ngạch công chức, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức.

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục. Giao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục tổ chức xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục theo quy định. Tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Thực hiện khảo sát chất lượng học sinh có chất lượng để thực hiện việc giao khoán chất lượng, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyên môn hàng năm.

Đẩy mạnh sử dụng CNTT; tăng cường chuyển đổi số, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ số. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

Sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo hướng giảm số lượng các tổ chuyên môn, giảm số tiết kiêm nhiệm phát sinh, tiết kiệm ngân sách... Hạn chế tối đa việc bố trí giáo viên các môn học còn thiếu thực hiện nhiệm vụ kiêm nhiệm khác.

8. Đẩy mạnh hiệu quả công tác quản lý chất lượng và ứng dụng CNTT

Tổ chức, tham gia đảm bảo tính nghiêm túc, khách quan, chất lượng các kỳ khảo sát chất lượng, các kỳ thi học sinh giỏi, tuyển sinh vào lớp 10 và tốt nghiệp THPT. Phân tích, đánh giá kết quả các kỳ thi, khảo sát nhằm cung cấp thông tin giúp các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý nắm bắt được trình độ, năng lực học sinh; đánh giá hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo của các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý cũng như chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên tại các đơn vị. Từ đó điều chỉnh việc tổ chức các hoạt động dạy và học nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của các đơn vị.

Tổ chức triển khai hiệu quả, thực chất công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia; khai thác, sử dụng dữ liệu kết quả kiểm định chất lượng giáo dục để phục vụ công tác quản lý, làm cơ sở cho việc huy động và phân bổ nguồn lực được hiệu quả để đầu tư cải tiến chất lượng và NCCLGD.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong dạy và học. Triển khai có hiệu quả kho học liệu số, giáo án điện tử, hồ sơ sổ sách điện tử. Hướng tới giảm thiểu những hoạt động không thật sự cần thiết, tạo điều kiện để giáo viên tập trung đầu tư thời gian, công sức vào nâng cao chất lượng dạy học.

9. Khảo sát chất lượng đầu năm, cuối năm

Sở GDĐT sẽ tổ chức khảo sát chất lượng các môn học đầu năm và cuối năm học một số môn học đối với học sinh các trường THCS và THPT nhằm đánh giá chất lượng giảng dạy của giáo viên, học tập của học sinh và công tác quản lý, quản trị của các nhà trường sau mỗi năm học (*Sở GDĐT sẽ có hướng dẫn riêng*). Đối với cấp Tiểu học, việc khảo sát chất lượng do phòng GDĐT quy định.

Kết quả khảo sát cung cấp thông tin giúp các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý nắm bắt được trình độ, năng lực học sinh; đánh giá hiệu quả trong công tác quản lý, chỉ đạo của các cơ sở giáo dục, các cấp quản lý cũng như chất lượng giảng dạy của đội ngũ giáo viên tại các đơn vị (Các đơn vị tổ chức phân tích, đánh giá kết quả của đơn vị mình). Từ đó điều chỉnh việc tổ chức các hoạt động dạy và học nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng giáo dục của các đơn vị.

Để đảm bảo bám sát thực tế hoạt động dạy và học tại các nhà trường, thực tế từng vùng miền khu vực trong tỉnh, đề khảo sát chất lượng sẽ được chọn ngẫu nhiên từ đề đề xuất từ các đơn vị.

Trên cơ sở kết quả khảo sát đầu năm, các đơn vị tổ chức bàn giao chất lượng cụ thể tới từng giáo viên; kết quả khảo sát cuối năm học sẽ làm căn cứ để đánh giá năng lực đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục. Khảo sát đánh giá chất lượng học sinh giữa năm học (chất lượng học học kỳ I) giao các nhà trường thực hiện.

Môn khảo sát, hình thức khảo sát, thời gian và lịch khảo sát chất lượng dự kiến (theo Phụ lục gửi kèm).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở GDĐT

a) Phòng Giáo dục Trung học, Giáo dục Mầm non - Tiểu học

Tham mưu lãnh đạo Sở ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo công tác nâng cao chất lượng giáo dục trong các nhà trường. Hàng năm công bố công khai chuẩn đầu ra của chương trình³ và kết quả đạt được của các cơ sở giáo dục trực thuộc, phòng GDĐT cho chính quyền và nhân dân được biết.

Tổ chức tập huấn cho cán bộ cốt cán các phòng GDĐT, các đơn vị trực thuộc về công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

Chỉ đạo và kiểm tra việc triển khai thực hiện công tác NCCLGD tại các phòng GDĐT, các nhà trường.

Tổng kết về công tác nâng cao chất lượng giáo dục, làm cơ sở để có điều kiện phương án xây dựng Kế hoạch cấp tỉnh trong giai đoạn tiếp theo.

b) Phòng Khảo – Kiểm định chất lượng giáo dục và CNTT

Tổ chức thực hiện các khâu ra đề, khâu coi trong khảo sát chất lượng đầu năm, cuối năm với các môn học cấp THCS, THPT. Phân tích kết quả khảo sát các môn.

Triển khai đồng bộ các hoạt động của công tác khảo thí, kiểm định chất lượng và ứng dụng CNTT khi triển khai các hoạt động nâng cao chất lượng giáo dục.

c) Phòng Tổ chức Cán bộ

Tham mưu phương án bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên đảm bảo cân đối cơ cấu đối với các tổ hợp môn học các đơn vị đang triển khai; thực hiện kịp thời quy trình tuyển dụng, hợp đồng bổ sung số giáo viên còn thiếu; tăng cường, biệt phái

³ Thông tư của Bộ GDĐT về Chương trình GDPT 2018: số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018; số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020; Thông tư số 19/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022.

giáo viên giữa các đơn vị.

Rà soát sửa đổi, bổ sung các quy định, quy chế: Quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, viên chức thuộc Sở GDĐT; Quy chế thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên; Quy định về đánh giá, xếp loại việc thực hiện nhiệm vụ đối với các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo gắn với nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông. Chỉ đạo, hướng dẫn đánh giá, xếp loại đơn vị, công chức, viên chức, bình xét thi đua, khen thưởng bảo đảm công khai, công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

d) Thanh tra Sở GDĐT

Đưa nội dung thanh tra công tác nâng cao chất lượng giáo dục trung học vào nội dung thanh tra hằng năm của Thanh tra Sở; Thanh tra, kiểm tra kết quả nâng cao chất lượng giáo dục khi có khiếu nại, tố cáo hoặc theo kế hoạch năm học.

e) Văn phòng Sở GDĐT

Đưa nội dung truyền thông về nâng cao chất lượng giáo dục trung học vào Kế hoạch truyền thông hằng năm của Sở GDĐT; đầu mối phối hợp với các cơ quan báo chí truyền thông, các phòng chuyên môn nghiệp vụ Sở GDĐT, Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố, trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã, các đơn vị trực thuộc Sở GDĐT trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động truyền thông về nâng cao chất lượng giáo dục trung học.

f) Phòng Kế hoạch Tài chính

Dự toán kinh phí đảm bảo cho các đơn vị trực thuộc triển khai các hoạt động phục vụ công tác nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố

Tổ chức xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng của đơn vị mình trong năm học; triển khai các nhiệm vụ về nâng cao chất lượng do Sở GDĐT triển khai; thiết lập cơ sở dữ liệu của học sinh, giáo viên tại đơn vị nhằm cung cấp dữ liệu đánh giá chất lượng của học sinh và giáo viên. Tổ chức ra đề đề xuất theo hướng dẫn của Sở GDĐT. Tổ chức, uỷ quyền ra đề khảo sát chất lượng các môn học đầu năm và đánh giá cuối năm với các môn học cấp tiểu học, cấp THCS (được Sở GDĐT uỷ quyền);

Đưa nội dung nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông vào nhiệm vụ năm học 2024-2025. Gắn trách nhiệm của Hiệu trưởng, của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên bộ môn với chất lượng giáo dục của trường, của lớp, của môn học. Tổ chức đánh giá chất lượng đầu năm, giao chất lượng cho trường, cho lớp, cho giáo viên; huy động các nguồn lực, các giải pháp hỗ trợ giáo viên; tổ chức đánh giá chất lượng làm cơ sở đánh giá xếp loại giáo viên, lớp, tổ, trường.

Tham mưu UBND cấp huyện bố trí, sử dụng đội ngũ hợp lý, tuyển dụng giáo viên các môn học còn thiếu nhằm đảm bảo công tác giảng dạy các môn học tại các đơn vị trên địa bàn; báo cáo kết quả thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục theo yêu cầu của Sở GDĐT.

3. Các trường tiểu học, THCS, THPT

Căn cứ Kế hoạch của phòng GDĐT, Sở GDĐT năm học 2024-2025, các đơn

vị xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động thuộc cấp học; bố trí, sắp xếp đội ngũ hiện có đảm bảo ưu tiên giáo viên giỏi, có kinh nghiệm đảm nhiệm giảng dạy các lớp cuối cấp nhằm nâng cao chất lượng đầu ra của toàn ngành; thiết lập cơ sở dữ liệu của học sinh, giáo viên tại đơn vị về công tác nâng cao chất lượng giáo dục; tổ chức đánh giá xếp loại giáo viên trong thực hiện công tác nâng cao chất lượng giáo dục theo hướng dẫn của phòng GDĐT, Sở GDĐT. Tổ chức ra đề đề xuất theo hướng dẫn của phòng GDĐT, Sở GDĐT đảm bảo chất lượng.

Trên đây là Kế hoạch Nâng cao chất lượng giáo dục phổ thông năm học 2024-2025. Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị tổ chức nghiên cứu, triển khai thực hiện đảm bảo nội dung, yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- UBND huyện, TX, TP (ph/h);
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng CMNV Sở GDĐT;
- Các phòng GDĐT;
- Các trường tiểu học, THCS, THPT;
- Các TT GDNN-GDTX cấp huyện;
- Lưu: VT, GDTrH.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Đoạt

PHỤ LỤC

MÔN, HÌNH THỨC, THỜI GIAN VÀ LỊCH KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG

1. Cấp Tiểu học

TT	Môn	Hình thức	Thời gian	Lịch khảo sát		Ghi chú
				Đầu năm	Cuối năm	
1	Tiếng Việt	Tự luận+ Trắc nghiệm	60 phút	Dự kiến tháng 9/2024	Dự kiến tháng 5/2025	
2	Toán	Trắc nghiệm	35 phút			
3	Tiếng Anh	Trắc nghiệm	35 phút			
4	Tin học	Trắc nghiệm				
5	Khoa học	Trắc nghiệm	35 phút			
6	Lịch sử và Địa lý	Trắc nghiệm	35 phút			

2. Cấp THCS

TT	Môn	Hình thức	Thời gian	Lịch khảo sát		Ghi chú
				Đầu năm	Cuối năm	
1	Ngữ văn	Tự luận	60 phút	Dự kiến tháng 9/2024	Dự kiến tháng 5/2025	
2	Toán	Trắc nghiệm	45 phút			
3	Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút			
4	KHTN	Trắc nghiệm	45 phút			
5	Lịch sử và Địa lý	Trắc nghiệm	45 phút			

Lưu ý: Các môn học khác do phòng GDĐT quy định lịch và thời gian khảo sát.

3. Cấp THPT

TT	Môn	Hình thức	Thời gian	Lịch khảo sát		Ghi chú
				Đầu năm	Cuối năm	
1	Ngữ văn	Tự luận	60 phút	Dự kiến tháng 9/2024	Dự kiến tháng 5/2025	
2	Toán	Trắc nghiệm	45 phút			
3	Tiếng Anh	Trắc nghiệm	45 phút			
4	Vật lí	Trắc nghiệm	45 phút			
5	Hoá học	Trắc nghiệm	45 phút			
6	Sinh học	Trắc nghiệm	45 phút			
7	Lịch sử	Trắc nghiệm	45 phút			
8	Địa lí	Trắc nghiệm	45 phút			
9	GDKT&PL	Trắc nghiệm	45 phút			

Lưu ý:

- Các môn học khác do Hiệu trưởng quy định lịch và thời gian khảo sát.
- Đối với khối 12, 02 môn Toán và Ngữ văn không tham gia khảo sát cuối năm mà dùng kết quả thi tốt nghiệp để đánh giá chất lượng đầu ra.

